

# Nghiên Cứu Toàn Cầu về Trẻ Em Bị Tước Quyền Tự Do

## Bản Câu Hỏi

### Thông Tin Cơ Bản và Giới Thiệu về Nghiên Cứu Toàn Cầu

Đại Hội Đồng Liên Hợp Quốc theo Nghị Quyết số 69/157 ngày 18 tháng 12 năm 2014 đã đề nghị Tổng Thư Ký ủy thác cho một nghiên cứu toàn cầu chuyên sâu về trẻ em bị tước quyền tự do. Vào tháng 10 năm 2016, ông Manfred Nowak (Áo) được chỉ định để dẫn dắt công tác phát triển Nghiên Cứu Toàn Cầu với tư cách Chuyên Gia Độc Lập.

Nghiên Cứu Toàn Cầu sẽ xây dựng dựa trên kinh nghiệm từ hai Nghiên Cứu của Liên Hợp Quốc trước đây về trẻ em: Báo cáo của **Graça Machel** về Tác Động của Xung Đột Vũ Trang đối với Trẻ Em cũng như Nghiên Cứu của Liên Hợp Quốc về Bạo Lực đối với Trẻ Em, do **Paulo Sérgio Pinheiro** dẫn đầu, cung cấp cho chúng tôi kế hoạch chi tiết phù hợp để thực hiện Nghiên Cứu Toàn Cầu. Nghiên Cứu Toàn Cầu sẽ được thực hiện có sự hợp tác chặt chẽ với Chính Phủ, các cơ quan và thực thể của LHQ, bao gồm OHCHR, UNICEF, UNODC, UNHCR, Đại Diện Đặc Biệt của Tổng Thư Ký về bạo lực đối với trẻ em, Đại Diện Đặc Biệt của Tổng Thư Ký về trẻ em và xung đột vũ trang, Ủy Ban về Quyền Trẻ Em (CRC), cũng như các tổ chức xã hội dân sự và học viện. Quá trình này sẽ bao gồm các cuộc tham vấn chuyên đề, quốc gia và khu vực, để xem xét các quan điểm từ khắp nơi trên thế giới. Ý kiến đóng góp của tất cả các bên liên quan là điều cần thiết để Nghiên Cứu Toàn Cầu đưa ra bằng chứng và khuyến nghị hợp lý nhằm hỗ trợ Các Nước Thành Viên trong nỗ lực ngăn chặn tình trạng tước quyền tự do của trẻ em và bảo vệ quyền cho trẻ em bị tước quyền tự do. **Các mục tiêu chính** của Nghiên Cứu Toàn Cầu:

1. Đánh giá tính chất nghiêm trọng của hiện tượng này, bao gồm số trẻ em bị tước quyền tự do (phân tách theo độ tuổi, giới tính và quốc tịch), cũng như những lý do được viện dẫn, nguyên nhân gốc rễ, hình thức và thời gian tước quyền tự do và nơi giam giữ;
2. Ghi chép các cách làm và kinh nghiệm tốt cũng như thu thập các quan điểm và kinh nghiệm về trẻ em để thông báo các khuyến nghị của Nghiên Cứu Toàn Cầu;
3. Nâng cao nhận thức và thúc đẩy thay đổi thái độ và hành vi kỳ thị đối với trẻ em có nguy cơ bị bắt giữ hoặc giam giữ cũng như trẻ em bị tước quyền tự do;
4. Đưa ra các khuyến nghị đối với pháp luật, chính sách và thông lệ để bảo vệ quyền trẻ em và ngăn chặn việc giam giữ trẻ em và giảm đáng kể số trẻ em bị tước quyền tự do thông qua các phương án thay thế không giam giữ có hiệu quả được hướng dẫn theo lợi ích tốt nhất của trẻ.

**Các lĩnh vực trọng tâm** của Nghiên Cứu Toàn Cầu sẽ là tình trạng tước quyền tự do của

- I. Trẻ em bị tước quyền tự do trong quá trình thi hành công lý
- II. Trẻ em bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư
- III. Trẻ em sống ở nơi giam giữ cùng với cha mẹ
- IV. Trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở
- V. Trẻ em bị tước quyền tự do trong bối cảnh xung đột vũ trang
- VI. Trẻ em bị tước quyền tự do trên cơ sở an ninh quốc gia.

## Mục Đích của Bản Câu Hỏi

Để chuẩn bị cho Nghiên Cứu Toàn Cầu, Chuyên Gia Độc Lập sẽ thu thập nhiều nguồn và thông tin sẵn có khác nhau, dựa trên các phương pháp nghiên cứu định lượng và định tính. Các nguồn sẽ bao gồm nhưng không giới hạn ở các báo cáo cấp Nhà Nước theo Công Ước về Quyền Trẻ Em, thông tin lấy từ các hội nghị của Liên Hợp Quốc, số liệu thống kê chính thức có sẵn từ Ban Thông Kê của Liên Hợp Quốc và các thông tin thống kê khác có sẵn trong hệ thống Liên Hợp Quốc, bao gồm UNICEF, UNODC, UNHCR, OHCHR và các Đại Diện Đặc Biệt của Tổng Thư Ký về Bạo Lực đối với Trẻ Em và Đại Diện Đặc Biệt của Tổng Thư Ký về Trẻ Em và Xung Đột Vũ Trang. Một trong những công cụ quan trọng nhất để thu thập dữ liệu định lượng toàn diện, đáng tin cậy và mới nhất chính là bản câu hỏi này, hiện được đệ trình lên các Nhà Nước, các cơ quan của LHQ, các NGO và các bên liên quan khác, bao gồm Ủy ban về Quyền Trẻ Em của LHQ, Tiểu Ban Phòng Chống Tra Tấn (SPT) của LHQ, Cơ Quan Nhân Quyền Quốc Gia (NHRI), Cơ Chế Quốc Gia Phòng Chống Tra Tấn (NPM) và các cơ sở giáo dục. Dữ liệu được yêu cầu trong bản câu hỏi cần được các Chính Phủ cung cấp có sự hợp tác chặt chẽ với các văn phòng hiện trường của các Cơ Quan LHQ có liên quan và với các NGO, NHRI và các bên liên quan khác. Các Chính Phủ cần cần nhắc thực tế là việc câu trả lời cho các hình thức tước quyền tự do của trẻ em khác nhau có thể thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan Chính Phủ và các văn phòng thống kê khác nhau và, ở các Nhà Nước liên bang, cũng phụ thuộc vào các cấp độ cơ cấu liên bang khác nhau. Do đó, các Chính Phủ cần xác định một **đầu mối** chịu trách nhiệm điều phối các câu trả lời cho bản câu hỏi và liên lạc với các văn phòng hiện trường của các Cơ Quan LHQ và với các NGO và các bên liên quan khác trong việc tập hợp các dữ liệu được yêu cầu.

Bản câu hỏi chủ yếu nhằm thu thập và cung cấp **dữ liệu thống kê** định lượng về số trẻ bị tước quyền tự do trong các lĩnh vực trọng tâm nêu trên. Ngoài ra, các Chính Phủ còn được khuyến khích cung cấp các ví dụ về các **cách thực hành tốt nhất** và các **phương án thay thế** sáng tạo nhằm giảm số trẻ em bị tước quyền tự do theo các nguyên tắc về quyền trẻ em. Các Chính Phủ cũng cần cung cấp bản sao của các luật, nghiên cứu, chính sách, báo cáo có liên quan, v.v.

**Bản câu hỏi** nhằm tạo sự cân bằng thực tế giữa dữ liệu cần để tiến hành phân tích toàn diện và tương đối về trẻ em bị tước quyền tự do và dữ liệu dự kiến các Chính Phủ có thể thu thập và cung cấp được trên thực tế. Vì lý do này, các câu hỏi quá chi tiết và dữ liệu phân tách ngoài độ tuổi, giới tính và quốc tịch đã được loại bỏ. Vì nhiều

dữ liệu liên quan có thể không có sẵn trong quá khứ, nên bản câu hỏi cần các Chính Phủ đặc biệt nỗ lực trong việc thu thập các dữ liệu đó vào một ngày cụ thể trong tương lai gần (26 tháng 6 năm 2018) để cung cấp thông tin nhanh về số lượng trẻ em bị giam giữ tại thời điểm cụ thể đó. Nếu chính phủ của quý vị thu thập dữ liệu “thông tin nhanh” vào một ngày khác trong năm, vui lòng cung cấp dữ liệu đó. Nếu thường xuyên có sẵn dữ liệu trong quá khứ, các câu hỏi cũng được nêu để hỏi về tổng số trẻ em bị giam giữ hàng năm trong mười năm qua (từ 2008 đến 2017). Điều này sẽ tạo thuận lợi cho việc phân tích xu hướng giới hạn. Các khía cạnh khác của Nghiên Cứu Toàn Cầu, chẳng hạn như điều kiện ở nơi giam giữ (quyền được toàn vẹn cá nhân, giáo dục, y tế, v.v.) hoặc việc kết hợp các nguyên tắc về quyền của trẻ sẽ là một phần trong việc thu thập và phân tích thông tin định tính.

**Câu trả lời cho bản câu hỏi** phải được gửi ở cả định dạng bản in và định dạng điện tử bằng một trong sáu ngôn ngữ chính thức của Liên Hợp Quốc trước ngày 1 tháng 9 năm 2018 cho:

Manfred Nowak  
UNOG-OHCHR  
CH-1211 Geneva 10  
Email: [globalstudycdl@ohchr.org](mailto:globalstudycdl@ohchr.org).

## **Định Nghĩa Thuật Ngữ sử dụng trong Bản Câu Hỏi**

Thuật ngữ “**trẻ em**” được định nghĩa tại Điều 1 trong Công Ước của LHQ về Quyền Trẻ Em là “bất kỳ người nào dưới 18 tuổi, trừ trường hợp pháp luật có thể được áp dụng với trẻ em đó quy định tuổi thành niên sớm hơn”. Nhằm mục đích của Nghiên Cứu Toàn Cầu về Trẻ Em bị Tước Quyền Tự Do trong đó sẽ được dựa trên dữ liệu có thể so sánh của tất cả các Nhà Nước, dữ liệu đó sẽ được thu thập đối với tất cả trẻ em và trẻ vị thành niên đến tối đa 18 tuổi, bất kể thuật ngữ “trẻ em” được định nghĩa như thế nào theo luật sở tại. Ở đây bao gồm cả trẻ em bị giam giữ cùng với các thành viên gia đình của mình, cũng như trẻ em không có người đi cùng hoặc bị ly tán. “**Trẻ em không có người đi cùng**” (còn gọi là trẻ vị thành niên không có người đi cùng) là trẻ em, theo định nghĩa tại Điều 1 trong Công Ước về Quyền Trẻ Em, đã bị tách ra khỏi cả cha lẫn mẹ và những người thân khác và không được chăm sóc bởi một người trưởng thành chịu trách nhiệm về việc đó theo luật pháp hoặc phong tục. “**Trẻ em bị ly tán**” là trẻ em, theo định nghĩa tại Điều 1 trong Công Ước về Quyền Trẻ Em, đã bị tách ra khỏi cả cha lẫn mẹ, hoặc khỏi người chăm sóc chính trước đó của mình theo luật pháp hoặc phong tục, nhưng không nhất thiết là bị tách khỏi những người thân khác.

Mọi người, bao gồm cả trẻ em, đều có **quyền con người đối với tự do cá nhân**, như được bảo đảm tại Điều 9 của Công Ước Quốc Tế về các Quyền Dân Sự và Chính Trị (ICCPR), Điều 37(b) của Công Ước của LHQ về Quyền Trẻ Em (CRC) và các điều khoản tương tự trong các hiệp ước quốc tế và khu vực về nhân quyền. Thuật ngữ “**tước quyền tự do**” được định nghĩa tại Điều 4(2) của Nghị Định Thư Không Bắt Buộc bổ sung cho Công Ước của LHQ về Tra Tấn năm 2002, tương ứng với định nghĩa tại Điều 11(b) trong các Quy Định của Liên Hợp Quốc về Bảo Vệ Trẻ Vị Thành Niên Bị Tước Quyền Tự Do năm 1990 (Quy Định Havana), là “bất kỳ hình thức giam giữ hoặc cầm tù nào hay đưa một người nào vào một khu vực giam cầm công cộng hoặc tư nhân mà người đó không được phép tự ý rời khỏi theo lệnh của bất kỳ cơ quan tư pháp, hành chính hoặc cơ quan có thẩm quyền nào khác”. Định nghĩa này, tạo thành cơ sở pháp lý để Tiểu Ban Phòng Chống Tra Tấn của LHQ và Cơ Chế Quốc Gia Phòng Ngừa Tra Tấn thực hiện chuyến đi tới nơi giam giữ, cũng sẽ được áp dụng cho các mục đích của Nghiên Cứu Toàn Cầu về Trẻ Em Bị Tước Quyền Tự Do. Yêu cầu tước quyền tự do phải được thực hiện theo lệnh của “cơ quan tư pháp, hành chính hoặc cơ quan có thẩm quyền khác” đưa đến kết luận rằng trẻ em bị tước quyền tự do bởi thực thể không phải Nhà Nước (ví dụ: cha mẹ, những kẻ buôn người hoặc nhóm phiến quân có vũ trang) sẽ không được đề cập trong nghiên cứu này, bất chấp nghĩa vụ của Nhà Nước là ngăn chặn các hình thức tước quyền tự do đó. Nhưng những nơi giam giữ không chỉ có các nhà tù và cơ quan của Nhà Nước mà còn bao gồm cả các khu vực giam cầm tư nhân, chẳng hạn như nhà tù tư nhân, các cơ sở giáo dục, bệnh viện tâm thần và các cơ sở tương tự miễn là các khu vực giam cầm tư nhân đó được Nhà Nước cấp giấy phép hoặc ký hợp đồng và/hoặc việc tước quyền tự do được thực hiện theo lệnh của một cơ quan có thẩm quyền của Nhà Nước.

Điều 37(b) CRC quy định rằng việc “bắt giữ, giam giữ hoặc cầm tù một đứa trẻ phải tuân thủ luật pháp và chỉ được sử dụng như là biện pháp cuối cùng và trong khoảng thời gian thích hợp ngắn nhất”. Ngoài ra, việc thực hiện tất cả các quyền theo CRC phải được hướng dẫn bởi các nguyên tắc chung của Công Ước, đó là không phân biệt đối xử, vì lợi ích tốt nhất của trẻ, quyền được sống, tồn tại và phát triển và quyền thể hiện quan điểm bản thân của trẻ. Ngoài thông điệp rằng chỉ được tước quyền tự do của trẻ em trong các tình huống thực sự đặc biệt, Điều 37(b) CRC còn sử dụng ba thuật ngữ cụ thể cho thuật ngữ chung “tước quyền tự do”. “**Bắt giữ**” thường đề cập đến hành vi tước quyền tự do được thực hiện bởi cảnh sát hoặc các quan chức thực thi pháp luật khác. “**Giam giữ**”, nói cách khác, đề cập đến tình trạng tước quyền tự do, bắt đầu bằng việc bắt giữ và chấm dứt bằng việc thả người liên quan. Trong khi “giam giữ” được sử dụng như một thuật ngữ chung để chỉ mọi hình thức tước quyền tự do, thì “**cầm tù**” hoặc “**tổng giam**” chỉ được sử dụng để chỉ tình trạng giam giữ sau khi bị kết tội bởi một tòa án hình sự và tuyên án ngồi tù trong một thời hạn cụ thể. Hạn tù thường dùng trong “**nhà tù**” hoặc “**cơ sở cải huấn**”. Giam giữ bởi cảnh sát thường dùng để chỉ tình trạng “**giam cầm**” bởi cảnh sát trong nhà giam của cảnh sát hoặc “**nhà tù**” của cảnh sát (trong khoảng thời gian dài hơn). Giam giữ trong trại (ví dụ: tù nhân chiến tranh) thường được gọi là “**giam hãm**” hoặc “**nhốt giữ**”. Thuật ngữ “**Cơ Sở**” (hoặc “**trung tâm**”) có nghĩa là tất cả các khu vực công cộng hoặc tư nhân ngoài hệ thống tư pháp hoặc chính quyền trại giam, nơi trẻ em có thể bị tước quyền tự do. Các cơ sở như vậy có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở các trại trẻ mồ côi, trường giáo dưỡng, phòng tạm giam kín hoặc các cơ sở cải huấn khác, các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật, cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe (ví dụ: cơ sở điều trị rối loạn hành vi, cơ sở tâm thần), dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác, cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi bao gồm cả buôn người, cơ sở dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ, mà ở đó trẻ em không được phép tự ý rời đi.

Không phân biệt thuật ngữ hay tình trạng tước quyền tự do được diễn giải theo luật pháp sở tại như thế nào, điều có ý nghĩa cung cấp thông tin cho mục đích của Nghiên Cứu Toàn Cầu là việc trẻ bị ngăn chặn tự ý rời khỏi một cơ sở, địa điểm hoặc cơ quan cụ thể bởi bất kỳ phương tiện nào (ép buộc thể chất, rào cản vật lý, đe dọa, trừng phạt, cấm đoán, thuốc, v.v.). Do đó, Nghiên Cứu Toàn Cầu tìm kiếm thông tin liên quan đến tình trạng tước quyền tự do của trẻ em cả *trên thực tế lẫn trên luật định*.

### Hướng dẫn chung để hoàn thành bản câu hỏi:

- Vui lòng cung cấp nhiều dữ liệu nhất có thể trong từng lĩnh vực chủ đề:
  - Nếu không có sẵn dữ liệu cho ngày được chọn, vui lòng cung cấp dữ liệu có sẵn gần đây nhất.
  - Nếu không có sẵn dữ liệu lịch sử cho từng năm trong 10 năm qua, vui lòng cung cấp bất kỳ dữ liệu nào có sẵn trong khoảng thời gian đó.

- Vui lòng cung cấp thông tin về phương pháp thu thập các dữ liệu có trong khảo sát này, cũng như bất kỳ thông tin nào về chất lượng dữ liệu, nếu có.
- Xin lưu ý các chữ viết tắt sau đây được sử dụng trong tất cả các bảng:
  - T: Trai
  - G: Gái
  - Ng: Người
  - QT: Quốc Tịch/Công Dân
  - KQT: Không Có Quốc Tịch/Không Phải Công Dân

## Bản Câu Hỏi

### I. Trẻ em bị tước quyền tự do trong quá trình thi hành công lý

- 1) Tuổi tối thiểu phải chịu trách nhiệm hình sự ở nước quý vị là bao nhiêu?  
Nếu tuổi tối thiểu phải chịu trách nhiệm hình sự khác nhau trong nước của quý vị, vui lòng cung cấp chi tiết.
- 2) Có các quy trình xét xử riêng cho trẻ vị thành niên và/hoặc cơ sở riêng cho trẻ em vi phạm pháp luật không?  
Vui lòng mô tả những dàn xếp xét xử cho trẻ vị thành niên ở mọi cấp độ của hệ thống tư pháp hình sự (cảnh sát, tòa án, cải huấn).
- 3) Từ tuổi nào, trẻ em có thể bị giam giữ trong hệ thống tư pháp cho trẻ vị thành niên? Từ tuổi nào, trẻ em có thể bị giam giữ trong hệ thống tư pháp hình sự cho người trưởng thành?
- 4) Vui lòng cung cấp số trẻ em bị tước quyền tự do vào ngày 26 tháng 6 năm 2018:
  - A) bị cảnh sát giam giữ vì nghi ngờ phạm tội
  - B) bị tạm giam (tạm giữ) trước khi xét xử
  - C) bị cho vào tù hoặc các cơ sở giam giữ khác sau khi bị kết tội và kết án (hoặc tương đương với luật pháp sở tại)

Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách theo độ tuổi và quốc tịch (công dân/không phải công dân) nếu có thể.

**Bảng 1: Trẻ em bị tước quyền tự do trong hệ thống tư pháp hình sự vào ngày 26 tháng 6 năm 2018**

	Dưới 10 tuổi			10-11 tuổi			12-13 tuổi			14-15 tuổi			16-17 tuổi			Tổng (0-17 tuổi)		
	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng
<b>A) Bị cảnh sát giam giữ</b>																		
Trai																		
Gái																		
Tổng số bị cảnh sát giam giữ																		
<b>B) Bị tạm giam trước khi xét xử</b>																		
Trai																		
Gái																		
Tổng số bị tạm giam trước khi xét xử																		
<b>C) Bị vào tù</b>																		
Trai																		
Gái																		
Tổng số bị vào tù																		
<b>Tổng số trẻ em bị tước quyền tự do trong hệ thống tư pháp hình sự</b>																		
Tổng số trẻ em trai																		
Tổng số trẻ em gái																		
Tổng số trẻ em																		



- 5) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị cảnh sát giam giữ vì nghi ngờ phạm tội mỗi năm trong 10 năm qua.

**Bảng 2: Trẻ em bị cảnh sát giam giữ vì nghi ngờ phạm tội, 2008-2017**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										

- 6) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị tạm giam trước khi xét xử mỗi năm trong 10 năm qua.

**Bảng 3: Trẻ em bị tạm giam trước khi xét xử, 2008-2017**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										

- 7) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị cho vào tù hoặc các cơ sở giam giữ cải huấn khác mỗi năm trong 10 năm qua.

**Bảng 4: Trẻ em bị cho vào tù hoặc nơi giam giữ cải huấn khác, 2008-2017**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										

- 8) Có sẵn những lựa chọn kết án nào cho trẻ em bị kết tội hình sự?
- 9) Thời gian giam giữ lâu nhất (cho vào tù hoặc hình thức giam giữ khác) mà một đứa trẻ có thể bị kết án là bao lâu?
- 10) Trẻ em có thể bị kết án tử hình không?

- 11) Đối với mỗi năm trong mười năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị kết án tù chung thân và kết án tử hình.

**Bảng 5: Trẻ em bị kết án tù chung thân và kết án tử hình, 2008-2017**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
<b>Trẻ em bị kết án tù chung thân</b>										
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										
<b>Trẻ em bị kết án tử hình</b>										
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										

- 12) Vui lòng cung cấp tỷ lệ (trên 100.000 dân) vi phạm hình sự (tất cả tội phạm) theo độ tuổi có sẵn cho năm gần đây nhất.

**Bảng 6: Tỷ lệ vi phạm hình sự theo độ tuổi, [VUI LÒNG CHỈ RÕ NĂM]**

	Dưới 10 tuổi	10-11 tuổi	12-13 tuổi	14-15 tuổi	16-17 tuổi	Tổng trẻ em (0-17 tuổi)	Trên 18 tuổi	Tổng
Trai								
Gái								
<b>Tổng</b>								

- 13) Vui lòng cung cấp thông tin về tất cả các phương án thay thế cho việc tước quyền tự do của trẻ em đối với tội phạm vị thành niên hoặc tội phạm hình sự (chẳng hạn như phương pháp tư pháp phục hồi, chuyển hướng, các chương trình và dịch vụ không giam giữ) được quy định bởi luật pháp, chính sách hoặc thông lệ, dù là trường hợp bị cảnh sát giam giữ, bị tạm giam trước khi xét xử, hay bị cho vào tù sau khi bị kết tội.
- 14) Đã có bất kỳ thay đổi lớn nào về lập pháp hoặc chính sách liên quan đến trẻ em vi phạm pháp luật trong mười năm qua (2008-2017) chưa? Nếu có, những thay đổi này có tác động gì đến số trẻ em bị tước quyền tự do?
- 15) Vui lòng cung cấp ví dụ về cách thực hành tốt nhằm ngăn chặn việc giam giữ trẻ em, giảm số trẻ em bị tước quyền tự do trong quá trình thi hành công lý hoặc rút ngắn thời gian giam giữ.

## II. Trẻ em bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư

- 16) Vui lòng nêu chi tiết cơ sở pháp lý để tước quyền tự do của trẻ em dựa trên các căn cứ liên quan đến di cư. *(Đính kèm bản sao của cơ sở pháp lý nếu có thể)*
- 17) Khoảng thời gian tối đa, theo quy định của pháp luật, mà trẻ em có thể bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư là bao lâu? *(Vui lòng cung cấp khoảng thời gian và tên của cơ sở pháp lý liên quan).*
- 18) Cơ quan có thẩm quyền nào đưa ra quyết định tước quyền tự do của trẻ em vì những lý do liên quan đến di cư?
- 19) Những tiêu chí nào được tính đến trong các quyết định như vậy?
- 20) Quy trình xét duyệt đối với các quyết định đó là gì?
- 21) Vui lòng liệt kê tất cả các cơ sở (như trung tâm giam giữ người di cư chuyên dụng, đồn cảnh sát, cơ sở tại biên giới, trung tâm tiếp nhận, nơi tạm trú, cơ sở giam giữ tại sân bay, khu vực quá cảnh, cơ sở khẩn cấp hoặc tạm thời, trung tâm trục xuất, nhà tù, v.v.) nơi trẻ em có thể bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư.



Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách, nếu có thể, về trẻ em bị giam giữ có và không có gia đình/người chăm sóc (trẻ em không có người đi cùng hoặc trẻ em bị ly tán)

**Bảng 8: Trẻ em bị giam giữ tại điểm nhập cảnh trái quy định, 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015			2016			2017					
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng			
Bị giam giữ cùng với gia đình/người chăm sóc																																	
Bị giam giữ mà không có gia đình/người chăm sóc																																	
<b>Tổng số nhập cảnh trái quy định</b>																																	

24) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em ở độ tuổi từ 0-17 tuổi bị giam giữ trong quá trình xử lý (chẳng hạn như: xác định danh tính, sàng lọc sức khỏe hoặc an ninh; tình trạng không có giấy tờ; tuổi gây tranh cãi; hoặc vượt quá thời gian được phép ở lại; làm công việc trái phép; xác định tình trạng xin cứu trợ, tị nạn hoặc tình trạng được bảo vệ quốc tế khác; nạn nhân của buôn người) mỗi năm trong 10 năm qua.

Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách, nếu có thể, về trẻ em bị giam giữ có và không có gia đình/người chăm sóc (bao gồm cả trẻ em không có người đi cùng và trẻ em bị ly tán)

**Bảng 9: Trẻ em bị giam giữ trong quá trình xử lý liên quan đến di cư, 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015			2016			2017				
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng		
Bị giam giữ cùng với gia đình/người chăm sóc																																
Bị giam giữ mà không có gia đình/người chăm sóc																																



26) Vui lòng mô tả tất cả các phương án thay thế cho việc tước quyền tự do của trẻ em theo quy định của pháp luật hoặc chính sách, hoặc được thi hành trong thực tế. *Nếu các biện pháp khác nhau được áp dụng cho trẻ em bị giam giữ có và không có gia đình/người chăm sóc (trẻ em không có người đi cùng và trẻ em bị ly tán), vui lòng cung cấp chi tiết.*

27) Đã có bất kỳ thay đổi lớn nào về lập pháp hoặc chính sách liên quan đến tước quyền tự do của trẻ em vì lý do liên quan đến di cư trong mười năm qua (2008-2017) chưa? Vui lòng cung cấp chi tiết. Nếu đã biết, vui lòng mô tả chi tiết bất kỳ tác động nào (đã đo lường hoặc dự kiến) của những thay đổi này đối với số trẻ em bị tước quyền tự do.

28) Vui lòng cung cấp ví dụ về các cách thực hành tốt nhằm ngăn chặn việc giam giữ trẻ em và giảm số trẻ em bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư.

### III. Trẻ em sống ở nơi giam giữ cùng với cha mẹ

- 29) Có phải người (người trưởng thành hoặc trẻ em) bị giam giữ trong bối cảnh của hệ thống tư pháp hình sự được phép để con cái ở lại với họ tại nơi giam giữ của họ không? Cơ sở pháp lý là gì? Điều này có áp dụng cho tất cả những nơi giam giữ trong cả nước không? Điều này có áp dụng với người cha cũng như người mẹ không? Có bất kỳ giới hạn nào về độ tuổi đối với trẻ em được phép ở lại với cha mẹ bị giam giữ không? Trẻ em có thể vào tù cùng cha/mẹ hay chỉ có những đứa trẻ được sinh ra trong tù mới được ở lại?
- 30) Cơ quan nào quyết định một đứa trẻ có thể ở lại với cha/mẹ ở nơi giam giữ?
- 31) Quy trình xét duyệt đối với những quyết định này là gì?
- 32) Cơ quan nào chịu trách nhiệm bảo vệ đứa trẻ trong khi đứa trẻ sống trong cơ sở nhà tù?
- 33) Tiêu chí nào được xét đến khi quyết định cho phép trẻ em ở lại với cha mẹ bị giam giữ trong bối cảnh của hệ thống tư pháp hình sự?
- 34) Vui lòng mô tả cơ sở dành cho đứa trẻ khi sống với cha mẹ trong tù.
- 35) Vui lòng mô tả chi tiết về các khía cạnh chăm sóc trẻ em sau đây trong khi sống trong điều kiện bị giam giữ cùng cha/mẹ:

**Giáo dục:**

**Chăm sóc y tế:**

**Bảo vệ:**

**Nghỉ ngơi:**

**Giải trí:**

**Hoạt động vui chơi và giải trí:**

**Dinh dưỡng:**

**Nhu cầu phát triển và các nhu cầu khác:**



36) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em (0-17 tuổi) sống cùng với cha mẹ bị giam giữ trong bối cảnh của hệ thống tư pháp hình sự vào ngày 26 tháng 6 năm 2018.  
 Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách theo độ tuổi và quốc tịch (công dân/không phải công dân) nếu có thể.

**Bảng 11: Trẻ em sống cùng với cha mẹ bị giam giữ trong bối cảnh của hệ thống tư pháp hình sự vào ngày 26 tháng 6 năm 2018**

	Sơ sinh (<12 tháng tuổi)			1-2 tuổi			3-4 tuổi			4-5 tuổi			5-6 tuổi			6-17 tuổi			Tổng số từ 0-17 tuổi		
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng
Quốc tịch																					
Không có quốc tịch																					
<b>Tổng</b>																					

- 37) Đối với mỗi năm trong mười năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi phải vào nơi giam giữ cải huấn (nhà tù) cùng với cha mẹ bị giam giữ trong bối cảnh của hệ thống tư pháp hình sự<sup>1</sup>.

**Bảng 12: Trẻ em phải vào khu vực giam giữ tư pháp cùng với cha mẹ, 2008-2017**

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017
Trai										
Gái										
<b>Tổng</b>										

- 38) Có bất kỳ nguyên tắc kết án cụ thể nào đối với cha mẹ là những người chăm sóc không? Ví dụ: cha mẹ có đủ điều kiện nhận án treo, giam giữ tại gia, giám sát điện tử, hoặc các biện pháp khác nhằm tránh phải đưa trẻ em vào sống ở nơi giam giữ cùng với cha mẹ bị giam giữ không?
- 39) Cơ quan nào quyết định rằng trẻ em đang sống chung với cha mẹ bị giam giữ phải chuyển ra khỏi nơi giam giữ, ví dụ khi các em đến tuổi tối đa được ở lại với cha mẹ? Công tác chuẩn bị hoặc hỗ trợ nào được cung cấp cho trẻ em và cha mẹ khi trẻ em bắt buộc phải chuyển ra khỏi nơi giam giữ?

<sup>1</sup> Bao gồm cả trẻ em do phụ nữ bị giam giữ sinh ra.

#### IV. Trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở

Nhằm mục đích của cuộc khảo sát này, ‘các cơ sở’<sup>2</sup> được định nghĩa là những cơ sở mà tại đó trẻ em bị tước quyền tự do:

- bằng hành động của nhà nước (trực tiếp hoặc thông qua thực thể không thuộc nhà nước được cấp phép hoặc ký kết hợp đồng)
- trong trường hợp nhà nước đã thừa nhận hoặc chấp nhận trách nhiệm chăm sóc đứa trẻ.

Ở đây không bao gồm các cơ sở mà phụ huynh có thể tự nguyện giao con mình cho một cơ sở tư nhân chăm sóc (không được nhà nước cấp phép hay ký hợp đồng). Cũng nên loại trừ các cơ sở thuộc ngành tư pháp trong mục này (vì các cơ sở đó được xem xét ở mục khác trong khảo sát này).

40) Ở quốc gia của quý vị có những cơ sở cư trú và từ thiện nào, dù là tư nhân (được nhà nước cấp phép) hay công cộng, tại đó trẻ em được đưa vào và do đó có thể bị tước quyền tự do và không bảo vệ được chính mình, vì lý do giáo dục, sức khỏe hoặc khuyết tật, lạm dụng ma túy hoặc rượu, nghèo đói, vì bị tách ra khỏi cha mẹ, vì bị mồ côi, vì sống trong các hoàn cảnh đường phố, vì bị buôn bán hoặc bị ngược đãi, hoặc vì những lý do tương tự không?

41) Có sẵn những thủ tục nào để trẻ em hoặc gia đình khiếu nại hoặc phản đối việc đưa trẻ vào các cơ sở như vậy?

42) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em (0-17 tuổi) bị tước quyền tự do tại từng cơ sở trong số các loại cơ sở sau đây vào ngày 26 tháng 6 năm 2018:

- A) Trại trẻ mồ côi
- B) Trường giáo dưỡng hoặc các cơ sở cải huấn khác ngoài hệ thống tư pháp
- C) Các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật
- D) Các cơ sở cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe (ví dụ: cơ sở điều trị rối loạn hành vi, cơ sở tâm thần)

---

<sup>2</sup>Các cơ sở bao gồm, nhưng không giới hạn ở các trại trẻ mồ côi, trường giáo dưỡng, phòng tạm giam kín hoặc các cơ sở cải huấn khác, các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật, cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe (ví dụ: cơ sở điều trị rối loạn hành vi, cơ sở tâm thần), dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác, cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi bao gồm cả buôn người, cơ sở dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ, mà ở đó trẻ em không được phép tự ý rời đi.

E) Các cơ sở dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác

F) Các cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi bao gồm cả buôn người;

G) Các cơ sở khác dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ.

Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách theo độ tuổi và quốc tịch (công dân/không phải công dân) nếu có thể.

**Bảng 13: Trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở (theo định nghĩa), ngày 26 tháng 6 năm 2018**

	Dưới 3 tuổi			3-5 tuổi			6-9 tuổi			10-13 tuổi			14-17	
	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT	Tổng	QT	KQT
<b>A) Trại trẻ mồ côi</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (A)														
<b>B) Trường giáo dưỡng hoặc các cơ sở cải huấn khác ngoài hệ thống tư pháp</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (B)														
<b>C) Các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (C)														
<b>D) Các cơ sở cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe (ví dụ: cơ sở điều trị rối loạn hành vi, cơ sở tâm thần)</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (D)														
<b>E) Các cơ sở dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (E)														
<b>F) Các cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi bao gồm cả buôn người</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (F)														
<b>G) Các cơ sở khác dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ</b>														
Trai														
Gái														
Tổng (G)														

Tổng số trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở (theo định nghĩa)													
Trai													
Gái													
Tổng (G)													

43) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị đưa vào giam giữ tại từng loại trong số các loại cơ sở sau đây, mỗi năm trong số 10 năm qua.

- A) Trại trẻ mồ côi
- B) Trường giáo dưỡng hoặc các cơ sở cải huấn khác ngoài hệ thống tư pháp
- C) Các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật
- D) Các cơ sở cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe (ví dụ: cơ sở điều trị rối loạn hành vi, cơ sở tâm thần)
- E) Các cơ sở dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác
- F) Các cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi bao gồm cả buôn người
- G) Các cơ sở khác dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ

**Bảng 14: Trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở (theo định nghĩa), 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015	
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	
A) Trại trẻ mồ côi																							
B) Các trường giáo dưỡng, v.v.																							
C) Các cơ sở dành cho trẻ khuyết tật																							
D) Các cơ sở cho trẻ em có vấn đề về sức khỏe																							
E) Các cơ																							

sở dành cho trẻ em nghiện ma túy, nghiện rượu hoặc các dạng nghiện khác																				
F) Các cơ sở bảo vệ nạn nhân bị ngược đãi																				
G) Các cơ sở khác dành cho trẻ em không có sự chăm sóc của cha mẹ																				

44) Vui lòng cung cấp thông tin về tất cả các phương án thay thế cho việc tước quyền tự do của trẻ em tại các cơ sở.

45) Đã có bất kỳ thay đổi lớn nào về lập pháp hoặc chính sách liên quan đến việc (giảm) đưa trẻ em vào sống trong cơ sở trong mười năm qua (2008-2017) chưa? Nếu có, những thay đổi này có tác động gì đến số trẻ em bị tước quyền tự do?

46) Vui lòng cung cấp ví dụ về các cách thực hành tốt nhằm ngăn chặn việc giam giữ trẻ em và giảm số trẻ em bị tước quyền tự do tại các cơ sở.

**V. Trẻ em bị tước quyền tự do trong bối cảnh xung đột vũ trang**

47) Quốc gia của quý vị có giữ trẻ em làm Tù Nhân Chiến Tranh (POW) hay thường dân vì lý do an ninh trong bối cảnh xung đột vũ trang quốc tế không?

48) Nếu có, vui lòng cung cấp tổng số trẻ em (0-17 tuổi) bị giữ làm POW hay thường dân vào ngày 26 tháng 6 năm 2018 vì lý do an ninh trong bối cảnh xung đột vũ trang quốc tế:

Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách theo độ tuổi và quốc tịch (công dân/không phải công dân) nếu có thể.

	Dưới 10 tuổi			10-11 tuổi			12-13 tuổi			14-15 tuổi			15-16 tuổi			
	Q T	K Q T	Tổ ng	Q T	K Q T	Tổ ng	Q T	K Q T	Tổ ng	Q T	K Q T	Tổ ng	Q T	K Q T	Tổ ng	Q T
<b>Tù nhân chiến tranh (POW)</b>																
Trai																
Gái																
Tổng Số POW																
<b>Thường dân</b>																
Trai																
Gái																
Tổng Số Thường Dân																
<b>Tổng</b>																
Trai																
Gái																
Tổng																

**Bảng 15: Trẻ em bị tước quyền tự do trong bối cảnh xung đột vũ trang, ngày 26 tháng 6 năm 2018**

49) Với mỗi năm trong số 10 năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trẻ em từ 0-17 tuổi bị giữ làm POW hay thường dân vì lý do an ninh trong bối cảnh xung đột vũ trang quốc tế.

	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015
--	------	------	------	------	------	------	------	------

	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G
Tù Nhân																							
Chiến Tranh			Dưới 10 tuổi			10-11 tuổi				12-13 tuổi				14-15 tuổi				15-16 tuổi					16-
Thường dân			Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng	Q T	K Q	Tổ ng

**Bảng 16: Trẻ em bị tước quyền tự do trong bối cảnh xung đột vũ trang, 2008-2017**

50) Quốc gia của quý vị hiện có đang giam giữ trẻ em vì nghi ngờ hoặc thực sự liên quan đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước không? Nếu có, vui lòng cung cấp cơ sở pháp lý.

51) Trẻ em có thể bị giam giữ chỉ vì có liên quan đến một nhóm vũ trang không phải của nhà nước, hoặc chỉ vì một hành vi phạm tội bổ sung mắc phải khi là một phần của một nhóm vũ trang không phải của nhà nước không?

52) Cơ quan nào có thẩm quyền giam giữ trẻ em vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước?

53) Loại cơ sở nào được sử dụng để giam giữ trẻ em vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước?

54) Vui lòng cung cấp tổng số trẻ em (0-17 tuổi) bị tước quyền tự do vào ngày 26 tháng 6 năm 2018 vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước,

A) đã bị buộc tội hình sự

B) đang bị giam giữ hành chính/an ninh (tức là để ngăn chặn việc trẻ quay trở lại nhóm vũ trang và/hoặc tham gia vào các thế lực thù địch)

Vui lòng cung cấp dữ liệu phân tách theo độ tuổi và quốc tịch (công dân/không phải công dân) nếu có thể.

**Bảng 17: Trẻ em bị tước quyền tự do vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước, ngày 26 tháng 6 năm 2018**



		T		T		T		T		T		T		T	
<b>A) Đã bị buộc tội hình sự vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước</b>															
Trai															
Gái															
Tổng số bị buộc tội															
<b>B) Đang bị giam giữ hành chính/an ninh vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước</b>															
Trai															
Gái															
Tổng số giam giữ hành chính															
<b>Tổng</b>															
Trai															
Gái															
Tổng															

55) Với mỗi năm trong số 10 năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trẻ em bị giam giữ vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước,

A) đã bị buộc tội hình sự chính thức

B) đang bị giam giữ hành chính/an ninh (tức là để ngăn chặn việc trẻ quay trở lại nhóm vũ trang và/hoặc tham gia vào các thể lực thù địch)

**Bảng 18: Trẻ em bị tước quyền tự do vì có dính líu đến các nhóm vũ trang không**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015		
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	
Bị buộc tội hình sự																								
Bị giam giữ hành chính/an ninh																								

**phải của nhà nước, 2008-2017**

56) Nếu trẻ em có liên kết với các nhóm vũ trang không phải của nhà nước bị buộc vi phạm một tội cụ thể, trẻ có phải ra trước tòa án quân sự hoặc dân sự không?

57) Có sẵn những lựa chọn kết án nào cho trẻ em bị kết tội liên quan đến việc tham gia vào các nhóm vũ trang không phải của nhà nước?

58) Với từng năm trong số 10 năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trẻ em bị tước quyền tự do liên quan đến việc có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước và bị kết án như sau:

- A) Ngồi tù (ngoại trừ tù chung thân)
- B) Tù chung thân
- C) Tử hình

**Bảng 19: Trẻ em bị kết án ngồi tù, tù chung thân hoặc tử hình liên quan đến việc có dính líu đến các nhóm vũ trang không phải của nhà nước, 26 tháng 6 năm 2018.**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015	
	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G
Bị vào tù																							
Tù chung thân																							
Tử hình																							

- 59) Có sẵn những thủ tục nào để trẻ em hoặc gia đình khiếu nại hoặc phản đối việc giam giữ trẻ do có dính líu đến các nhóm vũ trang?
- 60) Vui lòng cung cấp thông tin về tất cả các phương án thay thế cho việc tước quyền tự do của trẻ em có dính líu đến các nhóm vũ trang được quy định bởi luật pháp, chính sách hoặc thông lệ.
- 61) Vui lòng cung cấp ví dụ về các cách thực hành tốt nhằm ngăn chặn việc giam giữ trẻ em và giảm số trẻ em bị tước quyền tự do vì có dính líu đến các nhóm vũ trang.



an ninh quốc gia đang bị:

- A) giam giữ hành chính/an ninh
- B) tạm giam trước khi xét xử (bị cảnh sát giam giữ và tạm giam)
- C) cho vào tù sau khi bị kết tội và kết án

**Bảng 21: Trẻ em bị tước quyền tự do trên cơ sở an ninh quốc gia, 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015			2016			2017				
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng		
Bị giam giữ hành chính/an ninh																																
Bị tạm giam trước khi xét xử																																
Bị cho vào tù																																

66) Trẻ em có bị buộc tội khủng bố/tội an ninh quốc gia phải ra tòa án quân sự hoặc dân sự không?

67) Có sẵn những lựa chọn kết án nào đối với trẻ em bị kết tội khủng bố/tội an ninh quốc gia?

68) Án tù dài nhất có thể áp dụng cho trẻ em bị kết tội khủng bố/tội an ninh quốc gia là bao lâu?

69) Trẻ có thể bị kết án tù chung thân không?

70) Trẻ có thể bị kết án tử hình không?

71) Có bao nhiêu trẻ em đã bị kết án tù chung thân hoặc tử hình mỗi năm trong số 10 năm qua (2008-2017), bởi một tòa án dân sự hoặc quân sự?

**Bảng 22: Trẻ em bị kết án tù chung thân hoặc tử hình bởi một tòa án dân sự hoặc quân sự trên cơ sở an ninh quốc gia, 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015			2016			2017		
	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N	T	G	N
<b>Tù chung thân</b>																														
Tòa án dân sự																														
Tòa án quân sự																														
Tổng Số Bị Vào Tù																														
<b>Tử hình</b>																														
Tòa án dân sự																														
Tòa án quân sự																														
Tổng Số Tử Hình																														

72) Vui lòng cung cấp thông tin về tất cả các phương án thay thế cho việc tước quyền tự do của trẻ em bị coi là đe dọa đến an ninh quốc gia được quy định bởi luật pháp, chính sách hoặc thông lệ (dù là bị cảnh sát giam giữ, bị tạm giam trước khi xét xử, hay bị cho vào tù sau khi bị kết tội).

73) Đã có bất kỳ thay đổi lớn nào về lập pháp hoặc chính sách liên quan đến trẻ em bị nghi ngờ phạm tội khủng bố/tội an ninh quốc gia trong mười năm qua (2008-2017) chưa? Nếu có, những thay đổi này có tác động gì đến số trẻ em bị tước quyền tự do?

74) Vui lòng cung cấp ví dụ về các cách thực hành tốt nhằm ngăn chặn việc giam giữ trẻ em và giảm số trẻ em bị coi là đe dọa đến an ninh quốc gia và bị tước quyền tự do.

## VII. Thông tin chung

75) Vui lòng cung cấp dân số ước tính cho quốc gia của quý vị mỗi năm trong số 10 năm qua (dân số trung bình), phân tách theo độ tuổi, giới tính và quốc tịch (công dân/không phải công dân). *(Nếu không có sẵn dữ liệu cho mỗi năm trong 10 năm qua, vui lòng cung cấp 3 số liệu ước tính về dân số gần đây nhất).*

Loại thu thập dữ liệu (ví dụ: Điều tra dân số, hồ sơ hành chính, v.v.):

Tổ chức chịu trách nhiệm lập ước tính dân số:

**Bảng 23: Dân số ước tính theo độ tuổi và quốc tịch, 2008-2017**

	Dưới 10 tuổi			10-11 tuổi			12-13 tuổi			14-15 tuổi			15-16 tuổi			16-17 tuổi			Tổng số trẻ em (0-17 tuổi)			Trên 18 tuổi			Tổng dân số (mọi độ tuổi)			
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	
2008																												
Quốc tịch																												
Không có quốc tịch																												
2009																												
Quốc tịch																												
Không có quốc tịch																												
2010																												
Quốc tịch																												
Không có quốc tịch																												
2011																												
Quốc tịch																												
Không																												





76) Vui lòng cung cấp bất kỳ báo cáo hoặc khuyến nghị nào gần đây từ các cơ quan giám sát có liên quan có thẩm quyền giám sát việc trẻ em bị tước quyền tự do (tất cả các loại) ở quốc gia của quý vị.

77) Đã có bất kỳ nghiên cứu hoặc nghiên cứu khảo sát nào về tác động của việc tước quyền tự do (tất cả các loại) đối với trẻ em chưa? Nếu có, kết quả là gì?

78) Với mỗi năm trong số 10 năm qua (2008-2017), vui lòng cung cấp tổng số trường hợp tử vong của trẻ em:

- A) bị tước quyền tự do trong quá trình thi hành công lý
- B) bị tước quyền tự do vì lý do liên quan đến di cư
- C) sống ở nơi giam giữ cùng với cha mẹ
- D) bị tước quyền tự do tại các cơ sở
- E) bị tước quyền tự do trong bối cảnh xung đột vũ trang
- F) bị tước quyền tự do trên cơ sở an ninh quốc gia.

**Bảng 24: Trẻ em tử vong trong khi bị tước quyền tự do theo hoàn cảnh, 2008-2017**

	2008			2009			2010			2011			2012			2013			2014			2015			2016			2017		
	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng	T	G	Ng
A) Khu vực tư pháp																														
B) Liên quan đến di cư																														
C) Bị giam giữ cùng cha																														

mẹ																																		
D) Tại cơ sở																																		
E) Xung đột vũ trang																																		
F) Cơ sở an ninh quốc gia																																		
<b>Tổng số trẻ em tử vong trong khi bị tước quyền tự do</b>																																		